

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NT
TỈNH ĐỒNG NAI**
Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày: 10-4-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NT, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Điệp;

Bà Hoàng Thị Cát Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Đình Linh Chi – Thư ký Toà án nhân dân HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN NT tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2023, tại trung tâm văn hoá xã Phước An, HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai; Tòa án nhân dân HUYỆN NT tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Minh K(Tên gọi khác: Ngọ); Giới tính: Nam; Sinh năm 1994, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp Bà Tr, xã Phước An, HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: L Lăm; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: 01 tiền án: Theo bản án hình sự sơ thẩm số 153/2015/HSST ngày 27/10/2015 của Tòa nhân dân HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai đã tuyên phạt Huỳnh Minh K01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc đóng 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm và trả cho bà Huỳnh Thị Nhưong 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng. Đến ngày 26/8/2016, Kiệt chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa thi hành án đối với án phí và trách nhiệm dân sự nên chưa được xóa án tích;

Tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2022 đến nay. (Có mặt)

2. Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Muối); Giới tính: Nam; Sinh năm 1988, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp Bà Tr, xã Phước An, HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 02/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn Ng (chết), con bà Nguyễn Thị a; Bị cáo sinh sống như vợ chồng với chị Đặng Thị Ngọc L, sinh năm 1992 và có 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 06/5/2019, bị Tòa án nhân dân HUYỆN NT ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đã vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai; đến ngày 22/7/2020 chấp hành xong.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2022 đến nay. (Có mặt)

Người làm chứng: Anh Nguyễn Hồng B, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp Bà Tr, xã Phước An, HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Minh Klà đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Từ cuối tháng 11/2022 đến ngày 05/12/2022, Kiệt 02 lần điều khiển xe mô tô biển số 60C2-74149 từ nhà của mình thuộc ấp Bà Tr, xã Phước An, HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai đến khu vực Chợ Mới thuộc huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai để mua ma túy của người tên Bi (chưa rõ nhân thân, lai lịch) về chia nhỏ để sử dụng và bán lại cho con nghiện.

Đến khoảng 22 giờ 45 phút ngày 05/12/2022, Nguyễn Văn T điện thoại cho Kiệt hỏi mua ma túy với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng để về sử dụng, Kiệt đồng ý và hẹn bán ma túy cho Tèo tại nhà của Kiệt. Đến 22 giờ 55 phút cùng ngày, Tèo điều khiển xe mô tô biển số 60C2-89006 đến điểm hẹn, Kiệt giao ma túy cho Tèo và nhận số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng của Tèo. Sau khi mua ma túy của Kiệt, Tèo điều khiển xe mô tô đi đến tổ 16, ấp Bà Tr, xã Phước An, HUYỆN NT, Công an xã Phước An thấy Tèo có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra, qua khám xét đã phát hiện trên người Tèo có cất giữ 01 (một) gói nylon hàn kín chứa các hạt tinh thể màu trắng kích thước 02 x 02 cm nghi là ma túy. Sau khi biết được Tèo bị bắt, thì Kiệt ra đầu thú đối với hành vi bán ma túy cho Tèo.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Nguyễn Văn T: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa các hạt tinh thể màu trắng kích thước 02 x 02 cm; 01 (một) xe mô tô biển số 60C2-89006; 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh đen của Tèo dùng liên lạc mua ma túy.

- Thu giữ của Huỳnh Minh K: 01 (một) xe mô tô biển số 60C2-74149; 01(một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen của Kiệt dùng liên lạc bán ma túy và 200.000 (hai trăm nghìn) đồng là tiền mà Kiệt có được do đã bán ma túy cho Tèo.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an HUYỆN NT đã trưng cầu giám định tang vật đối với 01 gói nylon hàn kín chứa các hạt tinh thể màu trắng kích thước 02 x 02 cm. Tại Kết luận giám định số 2626/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: 01 phong bì (ký hiệu M) được niêm phong vẫn còn nguyên vẹn, trên phong bì có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn T, Nguyễn Hồng Bình và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Phước An, HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai. Sau khi mở niêm phong, bên trong phong bì có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng. Kết quả giám định xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1310 gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1044 gam.

Đối với đối tượng tên Bi đã bán ma túy cho Kiệt, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKSNT, ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN NT truy tố:

- Bị cáo Huỳnh Minh K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN NT giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh K 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định (được niêm phong số 2626/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô biển số 60C2-89006; 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh đen của Nguyễn Văn T; 01 xe mô tô biển số 60C2-74149, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen của Kiệt đã dùng vào việc phạm tội và 200.000 (hai trăm nghìn) đồng là tiền Kiệt có được do bán ma túy cho Tèo.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng:

Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên lời khai của người làm chứng đã có trong quá trình điều tra, không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định: Vào ngày 05/12/2022, tại nhà Huỳnh Minh K thuộc ấp Bà Tr, xã Phước An, HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai, Kiệt đã bán cho Nguyễn Văn T 01 gói ma túy có khối lượng 0,1310 gam loại Methamphetamine với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng để Tèo về sử dụng. Khi Tèo đang cất giấu ma túy thì bị bắt quả tang. Do đó, bị cáo Huỳnh Minh K đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì ma túy là loại độc dược, gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý, Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần có mức hình phạt đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng phạt, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Minh K phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Tèo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, riêng bị cáo Kiệt ra đầu thú nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cần Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1044 gam (được niêm phong số 2626/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

- Cần Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng ; 01 xe mô tô biển số 60C2-89006; 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh đen của Nguyễn Văn T; 01 xe mô tô biển số 60C2-74149, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen của Huỳnh Minh K.

[7] Về phần luận tội, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xét ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của các bị cáo: Các Bị cáo thống nhất với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như về hình phạt, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của các Bị cáo: các Bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Các Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 326, Điều 327 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tuyên bố:

Bị cáo Huỳnh Minh K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng vào khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1, điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Minh K**: 03 (ba) năm 05 (năm) tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày từ ngày 06/12/2022.

- Áp dụng vào khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày từ ngày 05/12/2022.

- **Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1044 gam (được niêm phong số 2626/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 02 xe mô tô biển số: 60C2-89006 và 60C2-74149; 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh đen và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen) và số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

(Đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự HUYỆN NT, tỉnh Đồng Nai theo biên lai thu tiền số 0002114 ngày 14/3/2023; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 3 năm 2023).

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Huỳnh Minh K và Nguyễn Văn T mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND HUYỆN NT;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THA dân sự HUYỆN NT;
- Cơ quan CSĐT Công an HUYỆN NT;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)
Lê Văn Đại**